



# IMF và cuộc khủng hoảng : những ý kiến trái ngược

Trong suốt 50 năm qua, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã giúp nhiều quốc gia vượt qua những khó khăn kinh tế và đã tạo được những thành tích đáng kể. Tuy nhiên trong cuộc khủng hoảng kinh tế châu Á, IMF một mặt được các chính phủ nhờ cậy ra tay giải cứu, mặt khác cũng đã bị phê phán khá nhiều. Vì sao ?

**Võ Tá Hân**

**Singapore**

Là một tổ chức uy tín, IMF lẽ ra đã có thể trấn an và tái tạo được niềm tin nhưng ngược lại hễ mỗi khi những biện pháp của IMF được công bố tại nước nào, dường như tình hình kinh tế nước ấy lại trở nên bất ổn và đồng tiền lại tụt xuống mạnh hơn. Tại Thái Lan, đồng baht đang ở mức 30 baht/USD, tụt xuống 32 hôm 28-7-1997 khi chính phủ loan báo sẽ nhờ IMF trợ giúp. Sau khi công bố các biện pháp của IMF, đồng baht tụt giá xuống 35 vào ngày 11-9-1997. Đồng won của Hàn Quốc đang ở mức 973 won/USD, tụt xuống 1.051 ngày 21-11-1997 khi chính phủ quyết

định nhờ IMF can thiệp. Khi các biện pháp IMF được công bố vào ngày 3-12-1997, đồng won đổ xuống 1.163 và đến đầu tháng 1-1998 xuống đến 1.770. Tại Indonesia thì tình hình bi đát hơn cả. Đồng rupiah từ 3.290 rupiah/USD tụt xuống 3.525 ngày 8-10 khi Indonesia quyết định nhờ IMF trợ giúp. Đến ngày 15-1-1998 khi IMF chính thức nhập cuộc thì đổ xuống 8.650, rồi... tuột dù và rơi một mạch xuống 13.250 một tuần sau đó.

Nói chung, các nhà phê bình cho rằng IMF đã phạm hai lỗi lớn : trước hết là đã không đoán trước được cuộc khủng hoảng, và sau đó là đã không biết rõ căn bệnh nên dùng sai thuốc khiến cuộc khủng hoảng trở nên trầm trọng hơn.

**Đổ lỗi hoàn toàn cho IMF cũng thật bất công vì quả nếu các nước Đông Á đã biết cải tổ guồng máy kinh tế và loại bỏ những tệ trạng hành chính từ trước họ đâu đến nỗi phải đau nặng để cần đến "ông lang" IMF.**

## IMF không đoán trước được cuộc khủng hoảng ?

Tại phiên họp thường niên của IMF và Ngân hàng Thế giới (WB) tại Hồng Kông vào tháng 9-1997, ông Michel Camdessus, Giám đốc điều hành IMF tuyên bố rằng chính họ đã lên tiếng cảnh cáo về cuộc khủng hoảng trong bản tường trình năm trước. Tuy nhiên trong một bài viết đăng trên *Financial Times* vào tháng 12-1997, Giáo sư Jeffrey Sachs thuộc Đại học Harvard, người đã từng cố vấn giúp các nước Đông Âu, đã chỉ trích rằng trong bản tường trình ấy "...tuyệt nhiên không có chút dấu hiệu báo động nào cả, ngoại trừ những lời khuyên cần cải tổ thêm".

Ngay cả đối với Hàn Quốc, IMF cũng "...đã không hề nhắc nhở đến vấn đề các đại công ty (chaebol) hay đặt vấn đề nước ngoài nắm chủ quyền ngân hàng, hoặc sửa đổi quản lý ngân hàng, là những điều giờ đây mới thấy xuất hiện trong những chương trình do IMF đề ra". Đối với Malaysia, ngay hồi tháng 6-1997, IMF còn lên tiếng ca ngợi mô hình kinh tế nước này và khen Chính phủ Malaysia là đã giữ vững được cơ cấu tài chính trong một hoàn cảnh đầy thách thức đó khi nền kinh tế tăng trưởng nhanh. Chỉ 4 tháng sau đó, IMF lại trở ngược và nặng lời phê phán Malaysia.

Một trong những điều đầu tiên IMF đã mang ra thi hành tại Thái Lan, Hàn Quốc và Indonesia là lập tức bắt đóng cửa một số ngân hàng. Tại Hàn Quốc, IMF bắt đóng 14 trong số 30 ngân hàng đầu tư. Tại Indonesia, 16 ngân hàng lỗi là bị buộc phải đóng cửa. Tại Thái Lan, 58 trong số 91 công ty tài chính phải ngưng hoạt động. Bàn về việc này, Giáo sư Augustine Tan thuộc Đại học Quốc gia Singapore, một nhà kinh tế rất am hiểu tình hình trong vùng đã phê bình rằng : "Tại sao lại cứ cho rằng tất cả ngân hàng và tổ chức tài chính là dở, là thối nát, mà phải dẹp đi hết để làm lại từ đầu ?". Ông cho rằng IMF đã phạm một lỗi lầm lớn khi đem những phương thuốc đã áp dụng ở Nam Mỹ ra dùng lại ở châu Á mặc dầu căn bệnh ở đây khác hẳn.

Thật vậy, việc ra lệnh đóng cửa ngân hàng trong giai đoạn khủng hoảng chỉ làm mọi người thêm sợ hãi, vội vã rút tiền ra khỏi ngân hàng không kể tốt xấu, và làm mất lòng tin của tất cả. Trong

## Phương thuốc của IMF

Tại Thái Lan, Hàn Quốc và Indonesia, nơi mà IMF đã chẩn bệnh, cả ba bệnh nhân đều nhận được một toa thuốc giống nhau gồm bốn mục chính :

1. Cải tổ khu vực tài chính : Đóng cửa những ngân hàng lỗi lã và cho nước ngoài mua công ty trong nước
2. Giảm mức tăng trưởng bằng cách cho tăng lãi suất
3. Giảm chi phí bằng cách cắt bỏ những chương trình tốn kém của chính phủ
4. Mở rộng thị trường nội địa

Tại Indonesia, ngoài việc bắt đóng cửa một số ngân hàng, chương trình 50 điểm của IMF còn thêm những biện pháp khác :

1. Bãi bỏ tất cả những đặc quyền về thuế má dành riêng cho chương trình lắp ráp xe hơi Timor, từ lâu vẫn do người con trai út của ông Suharto nắm giữ
2. Bãi bỏ tổ chức độc quyền mua bán thuốc lá, cũng do con trai ông Suharto nắm
3. Hạn chế những hoạt động của các cơ quan quốc doanh độc quyền phân phối gạo
4. Cấm hàng chế tạo máy bay nội địa không được nhận tài trợ hoặc bảo đảm của chính phủ
5. Mở rộng cửa cho việc mua tàu bè của nước ngoài
6. Cho phép các công ty chế biến gỗ được buôn bán trực tiếp với nước ngoài
7. Bãi bỏ những khoản phụ thu trên hàng xuất khẩu
8. Cho phép sản phẩm chế tạo tại Indonesia bởi công ty có vốn nước ngoài được bán trong nước.
9. Cho phép công ty thương mại nước ngoài được bán hàng tại thị trường nội địa
10. Cho phép nước ngoài đầu tư vào các đồn điền trồng dầu cọ
11. Bãi bỏ thuế xa xỉ phẩm đánh trên những xe hơi lắp ráp nội địa, nếu có hơn 60 % sản phẩm nội
12. Bãi bỏ luật buộc sản phẩm bỏ sửa phải đạt chỉ tiêu về nguyên liệu nội địa
13. Bãi bỏ chương trình bắt buộc trồng mía tại vài nơi trong đảo Java
14. Biến ngân hàng Trung Ương thành một cơ quan độc lập



khi vấn đề chính là việc nhiều công ty thiếu tiền trả nợ ngắn hạn thì IMF không những không đứng ra giúp điều chỉnh hoãn nợ, mà lại cho tăng lãi suất khiến tình hình trở nên khó khăn hơn.

Riêng đối với Indonesia, những biện pháp áp dụng có tính cách dài hạn và nhắm tới việc cải tổ toàn diện để đưa nền kinh tế Indonesia vào khung hình tự do kinh doanh toàn cầu. Bàn về những biện pháp này, nhà kinh tế Steve Radelet thuộc Đại học Harvard phê bình: "Thật hoàn toàn phi lý khi bắt những nước này phải thắt lưng buộc bụng khi họ hiện có thừa khả năng sản xuất và mức tiết kiệm đã lên tới 30% tổng số thu nhập". Ông Sachs thì nặng lời hơn: "Không có lý do gì để cho rằng nền tài chính châu Á đáng báo động cả... Châu Á cần cải tổ khu vực tài chính là đúng, nhưng không thể vin vào lý do đó để tháo chạy hoảng hốt, và cũng không thể vì thế mà đưa ra những biện pháp thay đổi chính sách quá khắt khe như vậy. Châu Á có đủ sức để đương đầu với một sự co thắt kinh tế: ngân sách của họ ở mức cân bằng hay thặng dư, mức lạm phát thấp, vốn tiết kiệm khá nhiều và họ thừa sức đẩy mạnh xuất khẩu".

Từ Washington, chủ báo nổi tiếng và là cựu ứng cử viên Tổng thống Mỹ, Steve Forbes cũng đã phê bình rằng: "...Phương thức thắt lưng buộc bụng và tăng thuế chỉ làm cho cuộc khủng hoảng kinh tế châu Á càng trầm trọng thêm". Giới phê bình quốc tế còn cho rằng IMF đã không hề bản bực kỹ lưỡng cùng các chuyên gia kinh nghiệm mà đột nhiên áp đặt những phương thuốc đắng để thắt chặt nền kinh tế trong một bối cảnh nóng sốt khiến cuộc khủng hoảng càng trầm trọng hơn. Phải chăng điều này đã xảy ra do những chuyên viên IMF thiếu kinh nghiệm?

**Phải chăng IMF thiếu kinh nghiệm?**

Trong một bài báo đăng trên tờ *Financial Times* ngày 11-12-1997, ông Jeffrey Sachs viết: "... Những người bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi các chính sách mà IMF đưa ra thì lại không được biết gì và cũng không hề được góp ý. Tại Hàn Quốc, IMF đã khăng khăng đòi chính phủ phải ký ngay một thỏa ước

mà họ đã không hề được tham gia dự thảo hay điều đình, và lại cũng không có thì giờ để tìm hiểu". Ông tiếp: "Dẫu IMF cố mang lại lợi ích cho cộng đồng thế giới cách mấy đi nữa, điều hết sức vô lý là tin rằng một nhóm nhỏ khoảng

**Trước những lời phê bình cho rằng IMF thường giữ bí mật về hoạt động của mình trong khi bắt chính phủ các nước phải khai toạc tất cả, IMF bắt đầu mở rộng thông tin và cho loan báo nhiều tài liệu hơn trên mạng internet. Tại địa chỉ [www.imf.org](http://www.imf.org), bạn có thể tìm thấy đầy đủ chi tiết về các chương trình cải tổ tại các nước cũng như những bài phân tích về tình hình kinh tế của khoảng 100 quốc gia trên thế giới.**

1.000 nhà kinh tế ngồi tại đường 19 ở Washington lại có thể áp đặt những điều kiện kinh tế ảnh hưởng đến vận mệnh của 1,5 tỉ người tại 75 quốc gia đang phát triển!".

Trong bài diễn văn tại Madras, Ấn Độ vào tháng 1-1998, ông Jeffrey Sachs cho rằng IMF đã không biết đưa ra một chương trình giải cứu phù hợp với những nhu cầu của Đông

Nam Á và chính họ "đã góp phần vào cuộc khủng hoảng!". Ông chỉ trích IMF là đã làm một điều "thiếu suy nghĩ" khi buộc 16 ngân hàng ở Indonesia phải đóng cửa, đưa đến sự sụp đổ toàn bộ của guồng máy tài chính và khiến mọi người kinh hoảng! Ông Sachs nói rằng chính các chuyên viên IMF sau đó cũng biết là họ đã sai lầm nhưng vì sợ mất thể diện nên đã không chính thức nhận lỗi!

Trong một bài báo trên tờ *FEER*, nhà kinh tế Martin Khor, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu chính sách quốc tế của nhóm Third World Network cũng đã kết luận rằng: "IMF thiếu hiểu biết về châu Á".

### Phản ứng của IMF

Trước những phản ứng chống đối từ mọi phía, IMF đã nhiều lần lên tiếng bào chữa về những quyết định của mình. Ông Stanley Fisher, Phó chủ tịch IMF tuyên bố: "Tôi không đồng ý về điều cho rằng việc đồng tiền ở châu Á bị phá giá nặng nề trong những tháng vừa qua là do IMF gây ra... Nếu không có sự trợ giúp của IMF... thì những đồng tiền này đã còn mất giá hơn nữa. Để lật ngược tình thế, các nước này phải làm sao để nội tệ tăng giá trị khiến người ta chuộng hơn, và điều đó có nghĩa là phải tạm thời nâng cao lãi suất, mặc dầu điều này sẽ đưa tới nhiều khó khăn cho các ngân hàng và công ty yếu".

Tuy vậy, sau đó IMF cũng đã thay đổi liều thuốc nhiều lần khi thấy các "bệnh nhân" mình bị dị ứng quá mạnh. Trước

viễn ảnh khó khăn do số người thất nghiệp và mức nghèo đói tăng nhanh tại Indonesia, IMF đã năm lần thay đổi liều thuốc và ngày 20-10-1998, đưa ra một số đề nghị mới trong chương trình cải tổ nhằm kích động nền kinh tế bằng cách gia tăng mức chi tiêu của chính phủ. Tuy không đồng ý để Indonesia theo gót Malaysia áp dụng những biện pháp hạn chế dòng chảy tư bản, IMF cũng đã tỏ ra mềm mỏng hơn và cho biết rằng họ "...dự định sẽ tăng cường hệ thống kiểm soát thông tin về thanh toán ngoại tệ để mở rộng việc thu thập dữ liệu, tăng sự minh bạch, và để có thể biết rõ hơn về tổng số nợ ngắn hạn của các công ty và ngân hàng".

Việc IMF can thiệp là chuyện đã rồi. Từ những xáo động kinh tế, tình hình các nước trong vùng đã có nhiều thay đổi về mọi mặt và điều gì sẽ xảy ra trong những ngày sắp tới? Goldman Sachs, một trong những công ty đầu tư lớn nhất thế giới cho biết, họ đã dành sẵn 4 tỉ USD để chuẩn bị cho một chương trình "mua sắm" ở châu Á. Trước mắt họ dự định sẽ tìm mua lại những món nợ xấu có thể chấp, từ những ngân hàng Nhật đang bị nguy ngập và số tiền này tính ra có thể mua được một phần tám tất cả các số nợ khó đòi của Nhật. Dĩ nhiên không riêng gì Goldman Sachs mà còn có rất nhiều ngân hàng đầu tư Mỹ cũng đang chuẩn bị những chương trình tương tự.

Trở lại vấn đề IMF. Sau khi đã uống một... liều thuốc xổ, và hiện đang quần quai vì những phản ứng nặng, biết đâu sau cuộc khủng hoảng, Indonesia, Thái Lan và Hàn Quốc lại có thể vững vàng hơn để phát triển nhanh hơn trước. Trong khi đó, tuy Malaysia tránh không cầu viện IMF và tương đối ổn định trong giai đoạn hiện tại, nhưng nếu không biết lợi dụng cơ hội này để cải tổ lại guồng máy kinh tế thì những tệ hại cũ vẫn còn và sẽ tiếp tục làm trì trệ đã phát triển trong tương lai.

Chỉ còn hai năm nữa là chúng ta sẽ bước qua ngưỡng cửa của kỷ nguyên 2000, một kỷ nguyên mới mà trước đây ai cũng tin rằng sẽ thuộc về châu Á. Tuy nhiên chỉ trong thoáng chốc mà châu Á đã bị thụt lùi mất 20 năm. Bản chất của phương thuốc đắng IMF thực sự là thế nào, câu hỏi này chỉ có thể được trả lời trong đường dài. Kinh nghiệm của các nước láng giềng quả thật đã để lại nhiều bài học đáng giá và phải chăng đây là cơ hội để chúng ta có thể học hỏi hầu bắt kịp các nước trong vùng? ■